

Số:368 /KH-UBND

Hải Dương, ngày 05 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án "Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2026-2030" trên địa bàn phường Hải Dương

Thực hiện Kế hoạch số 366/KH-UBND ngày 21/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về triển khai Đề án "Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2026-2030" trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Ủy ban nhân dân phường Hải Dương ban hành Kế hoạch như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao tình trạng sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục của vị thành niên, thanh niên thông qua việc mở rộng tiếp cận dịch vụ y tế thân thiện, chất lượng và thúc đẩy chuyển đổi số trong quản lý, đồng thời trang bị kiến thức, kỹ năng giúp thay đổi hành vi, góp phần nâng cao chất lượng dân số và nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường.

2. Mục tiêu cụ thể và chỉ tiêu đến năm 2030

2.1. Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước

- UBND phường xây dựng Kế hoạch triển khai theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Các phòng, đơn vị liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách, gửi cơ quan có thẩm quyền tổng hợp, xem xét theo quy định.

2.2. Nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên thanh niên

- Phân đầu giảm tỷ suất sinh đặc trưng lứa tuổi 15-19 (ASFR, 15-19 tuổi) xuống 01 trẻ đẻ sống/1.000 phụ nữ trong nhóm tuổi.

- Phân đầu duy trì tỷ lệ % phá thai ở vị thành niên trên tổng số ca phá thai 0%

- 85% vị thành niên, thanh niên (15-24 tuổi) có hiểu biết đúng và đầy đủ về dự phòng mang thai ngoài ý muốn và các bệnh lây truyền qua đường tình dục theo bộ công cụ đánh giá thống nhất.

- 100% Trường trung học cơ sở thuộc phạm vi quản lý của phường triển khai nội dung giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục trong chương trình chính khóa hoặc hoạt động ngoại khóa theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Ít nhất 90% Trường trung học cơ sở triển khai và duy trì góc truyền thông hoặc góc tư vấn về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên theo tiêu chí chuyên môn được hướng dẫn.

2.3. Tăng cường tiếp cận và nâng cao chất lượng dịch vụ thân thiện với vị thành niên, thanh niên

100% cơ sở y tế công lập (cấp cơ bản trở lên) đạt tiêu chuẩn thân thiện với vị thành niên, thanh niên theo Hướng dẫn quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản cho vị thành niên, thanh niên.¹

- Bảo đảm 100% nhu cầu về các biện pháp tránh thai hiện đại ở phụ nữ độ tuổi 15-24 được đáp ứng.

II. THỜI GIAN, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện: từ năm 2026 đến hết năm 2030.

2. Phạm vi thực hiện: trên địa bàn phường Hải Dương.

3. Đối tượng can thiệp

- Vị thành niên, thanh niên; ưu tiên nhóm từ 10-13 tuổi, thanh niên chưa kết hôn, người khuyết tật, người di cư, người dân tộc thiểu số, thanh niên và người lao động trẻ và các nhóm có nhu cầu đặc thù.

- Nhân viên y tế; cha mẹ, người chăm sóc, giáo viên, cán bộ Đoàn và những người tham gia công tác giáo dục, tư vấn, hỗ trợ vị thành niên, thanh niên.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và huy động nguồn lực

- Triển khai thực hiện Kế hoạch xác định chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên là một trong những nội dung của công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân, góp phần nâng cao chất lượng dân số và nguồn nhân lực của địa phương.

- Thực hiện phối hợp trong triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ sở y tế với phòng, đơn vị liên quan.

- Huy động, bố trí và sử dụng hiệu quả các nguồn lực thực hiện Kế hoạch; ưu tiên nguồn lực cho các địa bàn, nhóm đối tượng có nhu cầu cao, nhóm vị thành niên, thanh niên có hoàn cảnh đặc thù, thanh niên công nhân, lao động trẻ và các khu vực còn khó khăn trong tiếp cận dịch vụ.

2. Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục thay đổi hành vi và ứng dụng công nghệ thông tin

- Tăng cường vận động, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền gia đình, nhà trường, doanh nghiệp và cộng đồng về tầm quan trọng của chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên; huy động sự tham gia và phối hợp liên ngành.

¹ Việc đánh giá tiêu chuẩn thực hiện theo Quyết định số 3261/QĐ-BYT ngày 04/11/2024 về việc Ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn Quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản - nội dung chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên”

- Đa dạng hóa nội dung, hình thức và kênh truyền thông, phù hợp với từng độ tuổi, giới tính và nhóm đối tượng; tập trung vào tình dục an toàn, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, phòng ngừa nhiễm khuẩn đường sinh sản, bệnh lây truyền qua đường tình dục và cung cấp thông tin về địa chỉ dịch vụ thân thiện. Cập nhật tài liệu truyền thông; đẩy mạnh truyền thông trực tiếp, đại chúng, mạng xã hội, nền tảng số và tư vấn trực tuyến; chủ động khai thác các nền tảng số do Bộ Y tế và thành phố triển khai.

- Triển khai giáo dục giới tính toàn diện (CSE) trong nhà trường theo lộ trình, phù hợp lứa tuổi; lồng ghép với giáo dục kỹ năng sống, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể, câu lạc bộ, giáo dục đồng đẳng và xây dựng góc tư vấn phù hợp từng cấp học.

- Lồng ghép truyền thông về dân số và phát triển, vận động nam, nữ thanh niên kết hôn, sinh con phù hợp, góp phần duy trì mức sinh thay thế; bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong các hoạt động truyền thông, tư vấn số.

3. Mở rộng và nâng cao chất lượng dịch vụ thân thiện

- Rà soát, nâng cao chất lượng mạng lưới cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho vị thành niên, thanh niên tại các cơ sở y tế trên địa bàn phường; từng bước đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực, quy trình chuyên môn và môi trường cung cấp dịch vụ theo hướng thân thiện, thuận tiện, riêng tư, bảo mật và phù hợp với nhu cầu của vị thành niên, thanh niên.

- Triển khai thực hiện mô hình tư vấn và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục thân thiện tại trường học phù hợp với điều kiện thực tế; tăng cường phối hợp giữa cơ sở giáo dục và cơ sở y tế trong tư vấn, truyền thông, phát hiện nhu cầu và kết nối học sinh, sinh viên với dịch vụ y tế khi cần thiết.

- Thực hiện mô hình tư vấn, cung cấp thông tin và kết nối dịch vụ thông qua nền tảng số, ứng dụng công nghệ thông tin và các kênh truyền thông phù hợp với thanh niên theo hướng dẫn của cấp trên, tạo điều kiện để vị thành niên, thanh niên tiếp cận thông tin chính xác, được tư vấn và kết nối với cơ sở cung cấp dịch vụ khi có nhu cầu; bảo đảm tính phù hợp, riêng tư và bảo mật thông tin.

- Khuyến khích triển khai các mô hình phối hợp giữa cơ sở y tế - nhà trường - gia đình - tổ chức Đoàn, Hội - doanh nghiệp và cộng đồng trong truyền thông, tư vấn, giới thiệu và kết nối vị thành niên, thanh niên với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; ưu tiên các địa bàn, nhóm đối tượng có nhu cầu cao hoặc còn hạn chế trong tiếp cận dịch vụ.

- Tăng cường cung cấp, tư vấn sử dụng các biện pháp tránh thai hiện đại; nâng cao khả năng tiếp cận các biện pháp tránh thai phù hợp cho vị thành niên, thanh niên, nhất là nhóm có nguy cơ mang thai ngoài ý muốn.

- Nâng cao chất lượng tư vấn, khám, điều trị và chăm sóc; tăng cường phát hiện, tư vấn, điều trị và chuyển tuyến đối với các trường hợp có vấn đề về sức khỏe

sinh sản, sức khỏe tình dục vượt quá khả năng chuyên môn của cơ sở; bảo đảm tính liên tục, an toàn và hiệu quả trong quá trình chăm sóc.

4. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực

Tổ chức hoặc tham gia đào tạo, tập huấn, cập nhật kiến thức và kỹ năng cho cán bộ y tế về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên; chú trọng kỹ năng tư vấn, giao tiếp, cung cấp dịch vụ thân thiện và bảo mật thông tin; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tế trường học, cán bộ Đoàn, cán bộ làm công tác thanh niên và những người trực tiếp tham gia truyền thông, tư vấn, hỗ trợ vị thành niên, thanh niên.

5. Tăng cường phối hợp liên ngành, phát huy vai trò của gia đình, nhà trường, tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng

- Tăng cường phối hợp giữa các phòng, đơn vị với các cơ sở y tế, nhà trường, các tổ chức chính trị - xã hội trong tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên.

- Phát huy vai trò của gia đình trong giáo dục, hướng dẫn và hỗ trợ vị thành niên, thanh niên chủ động chăm sóc sức khỏe, tiếp cận thông tin chính xác và sử dụng dịch vụ y tế phù hợp.

- Phát huy vai trò của nhà trường trong giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục và kỹ năng phòng tránh nguy cơ; tăng cường tư vấn, hỗ trợ và kết nối học sinh với cơ sở y tế khi cần thiết.

- Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ thanh niên, thanh niên công nhân và các nhóm thanh niên có nhu cầu đặc thù.

- Tăng cường sự tham gia của cộng đồng trong phát hiện nhu cầu, truyền thông, hỗ trợ và kết nối vị thành niên, thanh niên với các dịch vụ y tế; góp phần xây dựng môi trường an toàn, thân thiện và thuận lợi cho vị thành niên, thanh niên.

6. Tăng cường thu thập, đánh giá

Tăng cường thu thập, sử dụng các thông tin theo độ tuổi, giới, trình độ, nơi học tập, làm việc, tôn giáo, vùng địa lý và loại hình dịch vụ liên quan đến chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định; bảo đảm số liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ ngân sách Nhà nước theo phân cấp và các nguồn khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường; tham mưu xây dựng kế hoạch hằng năm

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, chính sách, pháp luật và các nội dung về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho vị thành niên, thanh niên.

- Tham gia các khoá đào tạo tập huấn cập nhật kiến thức, kỹ năng về dân số và phát triển.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện tại Trạm Y tế; tham mưu xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện của các phòng, đơn vị, tổ dân phố; tham mưu UBND phường báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

2. Trạm Y tế

- Là đơn vị chịu trách nhiệm về nội dung chuyên môn y tế; chủ trì tham mưu và tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên trên địa bàn theo hướng dẫn của ngành Y tế.

- Tổ chức tư vấn, truyền thông, giáo dục sức khỏe; cung cấp kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục phù hợp với vị thành niên, thanh niên; chú trọng tư vấn thân thiện, bảo đảm tính riêng tư, phù hợp với nhu cầu của từng nhóm đối tượng.

- Phối hợp với các trường học trên địa bàn tổ chức truyền thông, tư vấn, giáo dục sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; hướng dẫn học sinh nhận biết và phòng tránh các nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục.

- Thực hiện hoặc phối hợp thực hiện khám, tư vấn, chăm sóc sức khỏe và cung cấp, kết nối các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục phù hợp cho vị thành niên, thanh niên theo quy định và hướng dẫn chuyên môn của ngành Y tế.

- Phối hợp phát hiện, tư vấn, hỗ trợ và chuyển gửi các trường hợp vị thành niên, thanh niên có nhu cầu hoặc gặp vấn đề về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục đến cơ sở y tế có đủ điều kiện chuyên môn để được hỗ trợ theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của thành phố trong việc thu thập, cập nhật, cung cấp thông tin, số liệu dân số; thực hiện quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu dân số theo quy định, bảo đảm chính xác, kịp thời và bảo mật thông tin cá nhân.

- Tổ chức và tham gia tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng về dân số và phát triển cho đội ngũ viên chức, nhân viên y tế và cộng tác viên dân số.

3. Văn phòng HĐND và UBND; Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Tuyên truyền phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các hoạt động về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên bằng nhiều hình thức, trong đó:

- Văn phòng HĐND & UBND phường chịu trách nhiệm đăng tải trên Trang Thông tin điện tử: <http://haiduong.haiphong.gov.vn>.

- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công chịu trách nhiệm đăng tải trên trang fanpage Facebook: <https://www.facebook.com/Phuonghaiduong2025>, zalo OA và tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh phường.

4. Phòng Kinh tế

Tham mưu bố trí kinh phí theo phân cấp, khả năng cân đối và mức độ ưu tiên, hướng dẫn thanh quyết toán theo quy định.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong chăm sóc, bảo vệ sức khỏe vị thành niên, thanh niên.

- Phát huy vai trò giám sát; nắm bắt tình hình, tâm tư nguyện vọng và phản ánh kiến nghị của nhân dân nhất là thanh niên, phụ nữ, cha, mẹ và người chăm sóc trẻ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên đến cơ quan có thẩm quyền.

- Phối hợp vận động, huy động các nguồn lực xã hội.

6. Công an phường

- Phối hợp tuyên truyền kỹ năng phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em, vị thành niên và bảo đảm an toàn trên không gian mạng.

- Phối hợp tiếp nhận, xử lý, hỗ trợ các trường hợp trẻ em, vị thành niên bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị xâm hại theo thẩm quyền.

- Phối hợp với nhà trường, Trạm Y tế và các đơn vị liên quan trong công tác phòng ngừa, bảo vệ trẻ em, vị thành niên

7. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục phù hợp với lứa tuổi.

- Phối hợp với Trạm Y tế trong truyền thông, tư vấn và chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, phòng tránh xâm hại và các nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe sinh sản.

- Khuyến khích xây dựng góc truyền thông, tư vấn phù hợp tại trường học.

- Kịp thời phối hợp với gia đình, Trạm Y tế và cơ quan chức năng khi phát hiện trường hợp học sinh có nguy cơ hoặc cần hỗ trợ.

8. Các Tổ dân phố

- Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân, cha mẹ và người chăm sóc trẻ quan tâm đến chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên.

- Phối hợp phát hiện, hỗ trợ và kết nối các trường hợp có nhu cầu với Trạm Y tế và cơ quan chức năng.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các cuộc họp tổ dân phố và hoạt động cộng đồng phù hợp.

Trên đây là Kế hoạch khai triển khai Đề án "Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2026-2030" trên địa bàn phường Hải Dương. UBND phường đề nghị các phòng, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (để b/c);
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Chủ tịch, PCT UBND phường (B Thuỷ);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Các phòng, đơn vị, cơ sở giáo dục, TDP;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Thuỷ